TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 13/9/2017.
V/v: "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ BẢY

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Kim Cương.**
Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn Tỉnh**.

2. Bà **Trịnh Thị Ngọc Diễm**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hùng Thẩm -** Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo** – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 71/2017/HNGĐ-ST, ngày 16/6/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 08/8/2017, về việc *"Xin ly hôn"*, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Bé T, sinh năm: 1980. (Có mặt)

Trú tại: Khu vực S, phường NB, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Ông Hà Phước T1, sinh năm: 1981. (Vắng mặt)

Trú tại: Khu vực S, phường NB, thị xã NB, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/6/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn Võ Thị Bé T trình bày:

Bà T và ông T1 do quen biết và tìm hiểu nhau một thời gian thì đi đến hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ngã Bảy năm 2006, hôn nhân do ông T1 và bà T tự nguyện.

Sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng khác biệt về lối sống và tính cách, cuộc sống vợ chồng thường xảy ra xung đột và cãi nhau, mâu thuẫn ngày càng nhiều do ông T1 không quan tâm chăm sóc vợ con. Do đó, bà T và ông T1 ly thân với nhau từ tháng 10/2016 đến nay. Hiện nay, tình cảm vợ chồng không còn nên bà T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Hà Phước T1.

Trong quá trình chung sống ông bà có 01 (một) con chung tên Hà Trúc H (giới tính: Nữ), sinh ngày 22/3/2007. Hiện nay cháu H đang sống chung với bà T. Khi ly hôn bà T yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Theo biên bản ngày 16/6/2017 ông T1 trình bày: Ông T1 đồng ý để Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật, đồng ý ly hôn nhưng không tham gia trong suốt quá trình giải quyết của Tòa án; con chung muốn sống với ai tùy ý; tài sản chung, nợ chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ kiện **"Xin ly hôn"**, căn cứ vào Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Hà Phước T1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn Hà Phước T1.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Bé T và ông Hà Phước T1 có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc do bà T và ông T1 bất đồng quan điểm sống, không tôn trọng lẫn nhau, hay cãi nhau do ông T1 không quan tâm chăm sóc vợ con, mâu thuẫn trầm trọng và không hàn gắn lại được nên bà T và ông T1 đã ly thân từ tháng 10/2016 cho đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Võ Thị Bé T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với bị đơn Hà Phước T1. Điều đó chứng minh rằng mâu thuẫn gia đình giữa bà T và ông T1 là trầm trọng, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên không thể tiếp tục duy trì mối quan hệ vợ chồng.

Theo khoản 1, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm*

nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được".

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà Võ Thị Bé T được ly hôn với ông Hà Phước T1.

Về con chung: Có 01 (một) con chung tên Hà Trúc H (giới tính: Nữ), sinh ngày 22/3/2007. Từ khi ông T1, bà T ly thân đến nay cháu H ở với bà T; mặc khác cháu H có nguyện vọng sống với mẹ. Do đó, để ổn định tâm lý không gây xáo trộn cuộc sống hàng ngày của cháu H nên Hội đồng xét xử đồng ý giao cháu H cho bà T được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi tròn mười tám tuổi.

Bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên ông T1 chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông T1 được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Bảy tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà T được ly hôn với ông T1; giao con chung Hà Trúc H cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành; do bà T không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nuôi con chung nên ông T1 chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung; tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp 300.000đ.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thị Bé T, cho bà T được ly hôn với ông Hà Phước T1.

- Về con chung: Bà Võ Thị Bé T được quyền nuôi dưỡng con chung tên Hà Trúc H (giới tính: Nữ), sinh ngày 22/3/2007 cho đến khi trưởng thành. Bà T không yêu cầu ông T1 cấp dưỡng nuôi con chung nên ông T1 chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Hà Phước T1, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Võ Thị Bé T phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng)*. Chuyển tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0007724 ngày 16/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Bảy thành án phí, nguyên đơn không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, được quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 13/9/2017. Bị đơn Hà Phước T1 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi bị đơn đăng ký thường trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TX. Ngã Bảy;
- CCTHA TX. Ngã Bảy;
- UBND phường NB;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Huỳnh Kim Cương